

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HẢI VÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HẢI VÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI VAN FURNITURE AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAIVAN F&C CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108370750

3. Ngày thành lập: 23/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 180 Đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0995000505

Fax:

Email: noithathaivan87@gmail.com

Website: noithathaivan.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
2.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
3.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt hệ thống máy xử lý nước, máy lọc nước, máy bơm nước dân dụng và công nghiệp; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3320
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
7.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	9522
8.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

15.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4511
16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
17.	Bán buôn gạo	4631
18.	Bán buôn thực phẩm	4632
19.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.; Bán buôn hoá chất công nghiệp, Bán buôn hoá chất khác(trừ loại sử dụng trong công nghiệp) (Trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn phân bón.	4669
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin, linh kiện máy tính PC, laptop, thiết bị mạng	4741
25.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
33.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới; Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng.	6820

37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; Thiết kế máy móc và thiết bị; Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
39.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	9511
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	9512
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất, gia công bàn, ghế, tủ, kệ từ gỗ, đồ trang trí nội thất, đồ dùng văn phòng - trường học (không tái chế phế thải, chế biến gỗ tại trụ sở)	3100(Chính)
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế trang trí nội - ngoại thất	7410
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
45.	Xây dựng công trình công ích	4220
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
47.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
48.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
49.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
50.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
51.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
52.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Lắp đặt camera, hệ thống tự động hóa.	4512
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác chưa được phân vào đâu	4659

55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây, gỗ thanh, gỗ ép và gỗ chế biến; kính xây dựng, sắt, thép, sơn, vécni, gạch ốp lát, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sơn PU; Bán buôn vật liệu thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	4663
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ: đồ gỗ cây, tre nứa, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, Kính xây dựng, sơn vecni, Gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim.	4752
57.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	9521
58.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
59.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
60.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt camera, hệ thống tự động hóa.	4329

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HẢI VÂN	Thôn Xà Cầu, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	112187336	
2	NGUYỄN VIỆT DƯƠNG	Đội 7, Xã Vân Côn, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	001084011225	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/06/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001084011225

Ngày cấp: 19/10/2015

Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và
DLQG về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, Xã Vân Côn, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 7, Xã Vân Côn, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội